

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán tiểu dự án hoàn thành
Công trình: Khu tái định cư thôn Nam Sơn, xã Đắk Găn, huyện Đắk Mil
Hạng mục: San nền, đường giao thông nội bộ, giếng khoan -
đài nước và điện - nước tổng thể**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 58/TTr-STC ngày 28 tháng 3 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán tiểu dự án hoàn thành:

1. Công trình: Khu tái định cư thôn Nam Sơn, xã Đắk Găn huyện Đắk Mil; Hạng mục: San nền, đường giao thông nội bộ, giếng khoan - đài nước và điện - nước tổng thể.

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil.

Đại diện chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đắk Mil.

3. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Xây dựng Hoàng Long.

4. Địa điểm xây dựng: Xã Đắk Găn, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

5. Thời gian thi công: Khởi công: 01/8/2015; hoàn thành: 31/12/2015.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng.

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	2.430.988.000	839.216.000	1.591.772.000
Ngân sách huyện Đắk Mil và nguồn vốn của Nhà đầu tư (Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Lắp đặt công trình Toàn Mỹ 14)	2.430.988.000	839.216.000	1.591.772.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng.

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số	2.834.662.444	2.430.988.000
- Chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	28.507.000	28.507.000
- Chi phí xây dựng	2.157.090.335	2.155.000.000
- Chi phí thiết bị	228.220.297	0
- Chi phí quản lý dự án	50.687.851	45.838.000
- Chi phí tư vấn	175.449.634	166.640.000
- Chi phí khác	60.930.619	35.003.000
- Chi phí dự phòng	133.776.708	0

Tổng số chi phí đầu tư được quyết toán (bằng chữ): Hai tỷ, bốn trăm ba mươi triệu, chín trăm tám mươi tám nghìn đồng.

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng.

Nội dung	Thuộc Chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	2.430.988.000			
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	2.430.988.000			
2- Tài sản ngắn hạn	0			

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

a) Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: Đồng.

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	2.430.988.000	
Ngân sách huyện Đắk Mil và nguồn vốn của Nhà đầu tư (Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Lắp đặt công trình Toàn Mỹ 14)	2.430.988.000	

b) Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 05/01/2017 (ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán) là:

* Tổng nợ phải trả : 1.591.772.000 đồng.
* Tổng nợ phải thu : 0 đồng.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan thẩm tra quyết toán về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán; tính chính xác của khối lượng do chủ đầu tư và nhà thầu, đơn vị tư vấn giám sát nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán; tính phù hợp của đơn giá do chủ đầu tư, nhà thầu đã thống nhất ghi trong hợp đồng và chất lượng công trình.

d) Chịu trách nhiệm tính chính xác về số liệu, tính pháp lý của hồ sơ quyết toán, chứng từ đã cung cấp để thẩm tra quyết toán Tiểu dự án này.

e) Giải quyết công nợ và làm thủ tục tất toán tài khoản của dự án tại cơ quan thanh toán, cho vay vốn theo quy định.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản.

Đơn vị tính: Đồng.

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/ cố định	Tài sản ngắn hạn
Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil	2.430.988.000	0


3. Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan:

a) Ban quản lý dự án, đơn vị tư vấn giám sát: Chịu trách nhiệm về chất lượng, khối lượng hoàn thành được nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán.

b) Tổ chức, cá nhân thực hiện thẩm tra, thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, kết quả đấu thầu và người có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư, dự toán, tổng dự toán: Chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của khối lượng, tính phù hợp của đơn giá trong hồ sơ báo cáo kết quả thẩm tra, thẩm định theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tài chính chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra trên cơ sở hồ sơ quyết toán do chủ đầu tư cung cấp.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND huyện Đắk Mil; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTKH (Va).

05

CHỦ TỊCH



Nguyễn Bôn

Phụ lục

CHI TIẾT TÌNH HÌNH CÔNG NỢ

Công trình: Khu tái định cư thôn Nam Sơn, xã Đăk Gản huyện Đăk Mi

Hạng mục: San nền, đường giao thông nội bộ, giằng khoan - đài nước và điện - nước tổng thể

(Kèm theo Quyết định số **568** /QĐ-UBND ngày **05** tháng **4** năm **2017** của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

Đơn vị tính: Đồng.

STT	Khoản mục chi phí	Giá trị quyết toán	Số đã thanh toán	Công nợ	
				Nợ phải trả	Nợ phải thu
	Tổng số	2.430.988.000	839.216.000	1.591.772.000	
I	Chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	28.507.000	28.507.000		
II	Chi phí xây dựng	2.155.000.000	800.000.000	1.355.000.000	
III	Chi phí quản lý dự án	45.838.000		45.838.000	
IV	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	166.640.000	5.360.000	161.280.000	
1	Chi phí khảo sát xây dựng	25.150.000		25.150.000	
2	Chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	76.329.000		76.329.000	
3	Chi phí lập dự toán điều chỉnh	5.013.000		5.013.000	
4	Chi phí thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công	2.723.000	2.723.000		
5	Chi phí thẩm tra dự toán	2.637.000	2.637.000		
6	Chi phí thẩm tra dự toán điều chỉnh	3.300.000		3.300.000	
7	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu thi công xây dựng	7.203.000		7.203.000	
8	Chi phí giám sát thi công xây dựng	44.285.000		44.285.000	
V	Chi phí khác	35.003.000	5.349.000	29.654.000	
1	Lệ phí thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật	411.000		411.000	
2	Chi phí bảo hiểm xây dựng	5.349.000	5.349.000		
3	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	29.243.000		29.243.000	